



CÔNG TY CỔ PHẦN **SUPERGREEN** VIỆT NAM
☎ 096.1083.399 Hotline dịch vụ: (84-93) 2 236 869
220, Phố Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
✉ binhan@supergreen.com.vn
🌐 <https://supergreen.com.vn>



Mã sản phẩm	IR - 245	IR - 260	IR - 288
Kích thước	34.2 x 21.6 x 6.4 cm (dài x rộng x cao)		43 x 28 x 6.4cm
Khối lượng	2.27 Kg		4 Kg
Điện áp cung cấp	220VAC	220VAC	220VAC
Cường độ dòng điện	17A	25A	40A
Công suất đầu ra tối đa	3.7Kw	5.5Kw	8.8Kw
Lưu lượng nước tối thiểu	1 lít/phút	1 lít/phút	1 lít/phút
Lưu lượng nước tối đa	5 lít/phút	6 lít/phút	8 lít/phút
Quy cách bộ ngắt mạch	25A	32A	50A
Tiết diện dây dẫn	2 x 2.5mm ²	2 x 4mm ²	2 x 6mm ²

THÔNG SỐ KỸ THUẬT: (Sio 14 ... 18)

Điện áp (VAC)	220VAC	220VAC	380VAC	380VAC
Cường độ dòng điện	60 A	80 A	20 A	27 A
Công suất đầu ra tối đa	13.2Kw	17.2Kw	13.2Kw	17.2Kw
Lưu lượng nước tối thiểu	1.9 lít/phút		1.9 lít/phút	
Trọng lượng	12.25Kg	12.25Kg	5.5Kg	
Phạm vi nhiệt độ				
Phạm vi áp suất	15 PSI - 150 PSI	15 PSI - 150 PSI	15 PSI - 100 PSI	
Kích thước	35.5 x 51 x 12.5 cm		24.5 x 32 x 7 cm	
Cabinet (tủ chứa)	Thép sơn tĩnh điện 20 Gauge			
Quy cách ngắt mạch (AMP)	80	100	25	32
Tiết diện dây dẫn (mm)	$2 \times 16 \text{ mm}^2$	$2 \times 25 \text{ mm}^2$	$4 \times 4 \text{ mm}^2$	$4 \times 6 \text{ mm}^2$

TÍNH NĂNG ƯU VIỆT

An toàn tuyệt đối

Do điện và nước không tiếp xúc trực tiếp với nhau nên đảm bảo an toàn về điện cho người sử dụng.



Bảo hành

Bảo hành dài hạn.
Không thường xuyên phải bảo trì.
Dễ dàng bảo hành.



Thiết Kế nhỏ gọn

Thiết kế nhỏ gọn, dễ vận chuyển, lắp đặt, vận hành. Tương thích kết hợp với các thiết bị khác trên thị trường.



Tiết kiệm tối đa

Tiết kiệm chi phí đầu tư ban đầu, thu hồi vốn nhanh hiệu quả kinh tế cao. Tiết kiệm chi phí tiêu thụ điện năng.



Công nghệ hiện đại

Sản xuất trên công nghệ tiên tiến hàng đầu thế giới.



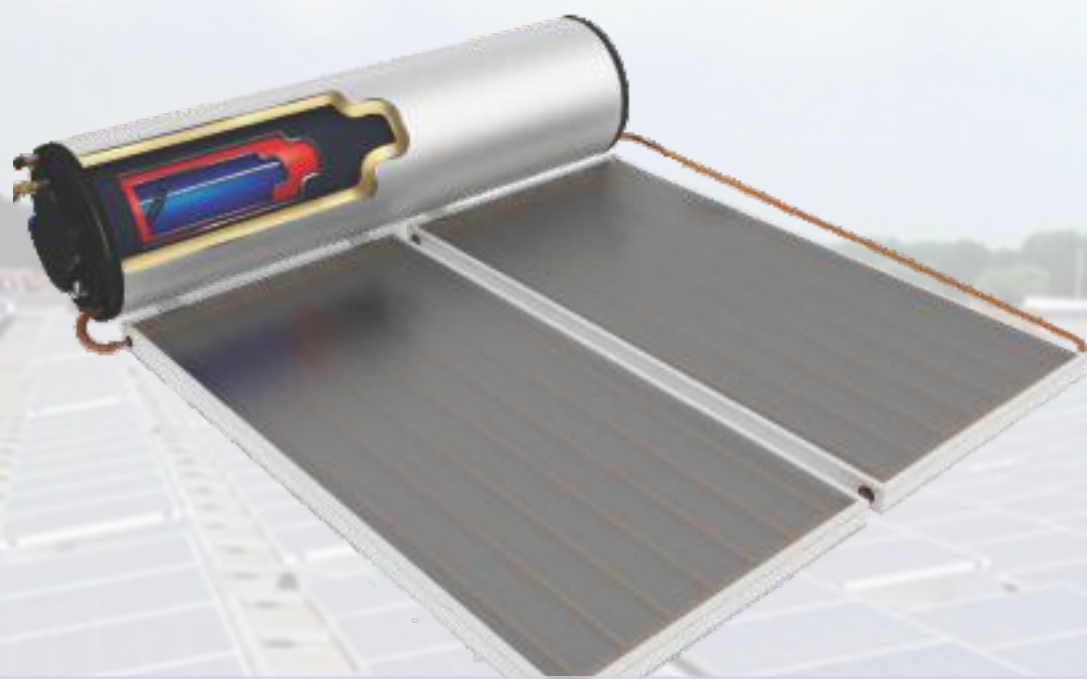
Thông minh

Tự động hóa thiết bị hoạt động.
Tùy chỉnh nhiệt độ. Hiển thị nhiệt độ.



Công nghệ làm nóng nước bằng ống thạch anh, chống rỉ sét, ăn mòn





THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	SIO-150-TP	SIO-200-TP	SIO-300-TP	SIO-400-TP
Chỉ tiêu				
Dung tích	150 lít	200 lít	300 lít	400 lít
Lõi bồn	INOX SUS304			
Vỏ bồn bảo ôn	INOX SUS304			
Chân bồn	INOX /Thép mạ kẽm sơn tĩnh điện 1,5mm			
Lớp bảo ôn	Polyurethane (PU) - phun tự động áp suất cao dày 50mm			
Điện trở dự phòng	Phụ kiện chọn thêm, bán riêng Điện trở dự phòng 2KW - Sử dụng điện trở chống ăn mòn siêu bền chống cháy nổ ngay cả khi không có nước - Tích hợp CB chống rò tự động - Tự động ngắt khi đủ nhiệt độ			
Loại bồn	Bồn kín, chịu áp			
Số lượng tấm thu	1	1	2	2
Tấm hấp thụ bề mặt	Công nghệ mạ Titanium xanh chọn lọc trên 1 tấm đồng nhất - hiệu suất hấp thụ cao			
Kích thước tấm	2000 x 1000 mm			2000 x 1250 mm
Kính thu nhiệt	Kính cường lực loại chịu nhiệt - cấu tạo dạng đa lăng trụ tăng cường khả năng hấp thụ nhiệt năng 3,2mm			
Khung tấm thu	Thép mạ kẽm sơn tĩnh điện hoặc hợp kim nhôm, độ dày 1,5mm			
Tấm lót sau	Thép mạ kẽm phủ hợp kim nhôm / Tấm polyurethane ốp hợp kim nhôm 20mm			
Công nghệ hàn	Công nghệ hàn laser tự động - công nghệ cao cấp nhất hiện nay			
Áp suất	Áp suất thử nghiệm: 12 bar - Áp suất làm việc: 6 bar			
Độ kín nước	Ron EDPM & Silicon			
Bảo hành	05 năm	05 năm	05 năm	



Máy nước nóng năng lượng mặt trời tấm phẳng



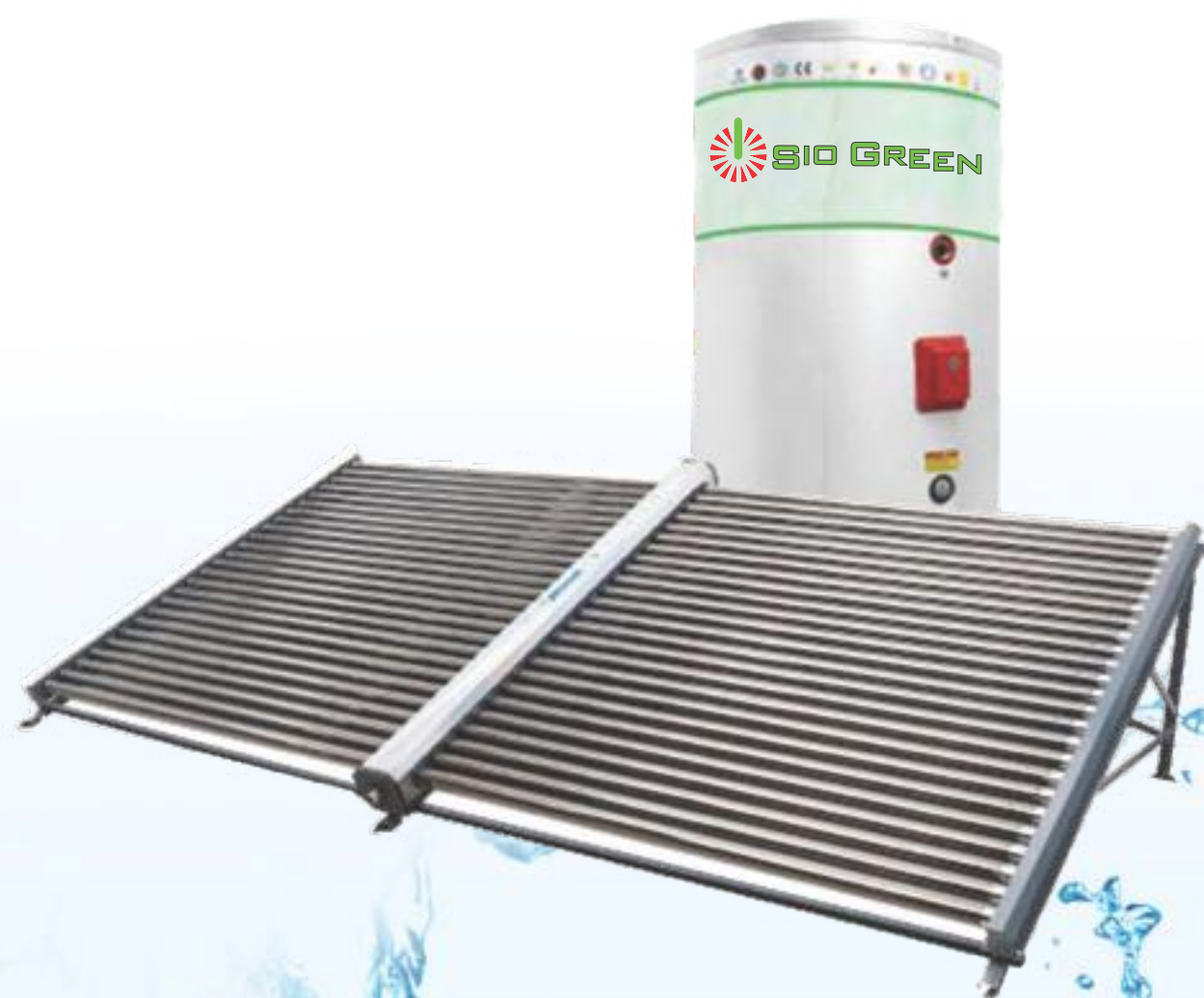
Máy nước nóng năng lượng mặt trời ống chân không

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	SIO-150-TT	SIO-180-TT	SIO-200-TT	SIO-240-TT	SIO-300-TT
Chỉ tiêu					
Dung tích	150 lít	180 lít	200 lít	240 lít	300 lít
Số lượng ống thu	15	18	20	24	30
Kích thước ống thu	Ø58mm x 1.800mm				
Lõi bồn bảo ôn	INOX SUS304				
Vỏ bồn bảo ôn	INOX /Thép mạ kẽm sơn tĩnh điện				
Chân bồn	INOX / thép mạ kẽm sơn tĩnh điện, độ dày 1,5mm				
Lớp cách nhiệt	Polyurethane dày 55mm - Phun bằng máy tự động Giữ nhiệt nhiều giờ				
Lỗ gắn hỗ trợ điện	Đường kính lỗ 47mm (Hỗ trợ điện bán rời - không kèm theo máy)				
Diện tích chân máy (DxRxC) cm	130x200x135/ 152x200x135/ 167x200x135/ 197x200x135/ 242x200x135				
Diện tích bao khung chân máy (DxR) cm	115x190	138x190	153x190	183x190	228x190
Bảo hành	5 năm	5 năm	5 năm	5 năm	5 năm

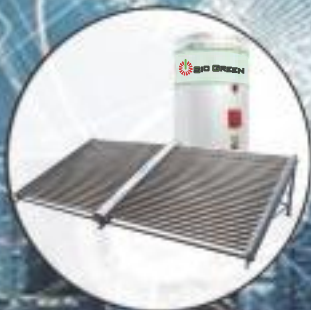
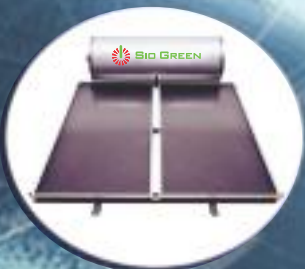


Máy nước nóng năng lượng mặt trời công nghiệp



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	SIO-500-CN	SIO-1000-CN	SIO-2000-CN	SIO-3000-CN	SIO-5000-CN
Chỉ tiêu					
Dung tích	500 lít	1000 lít	2000 lít	3000 lít	5000 lít
Số lượng tắm thu	1	2	4	6	10
Loại ống thu nhiệt	Ống thu nhiệt công nghệ Đức - mạ 5 lớp - hiệu suất hấp thụ trên 98% - Siêu bền chịu lực va đập cao - sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu cho thị trường Châu Âu				
Kích thước ống thu	Ø58mm x 1.800mm				
Kích thước tấm thu	3760mm x 2010mm				
Lõi hộp góp tắm thu	Inox SUS304				
Vỏ hộp góp tắm thu	INOX SUS304				
Chân tắm thu	Thép mạ kẽm sơn tĩnh điện hoặc INOX				
Lớp cách nhiệt	Polyurethane dày 55mm hoặc theo yêu cầu				
Lỗ gắn hỗ trợ điện	cơ bản: 1 lỗ đường kính lỗ 49mm hoặc theo yêu cầu				
Đường kính lỗ cấp nước	Ø32mm	cơ bản: 1 lỗ đường kính 39mm hoặc theo yêu cầu			
Diện tích lắp đặt tối thiểu	12m ²	24m ²	46m ²	68m ²	107m ²
Bảo hành	5 năm	5 năm	5 năm	5 năm	5 năm



SIO GREEN

Nước nóng trung tâm



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

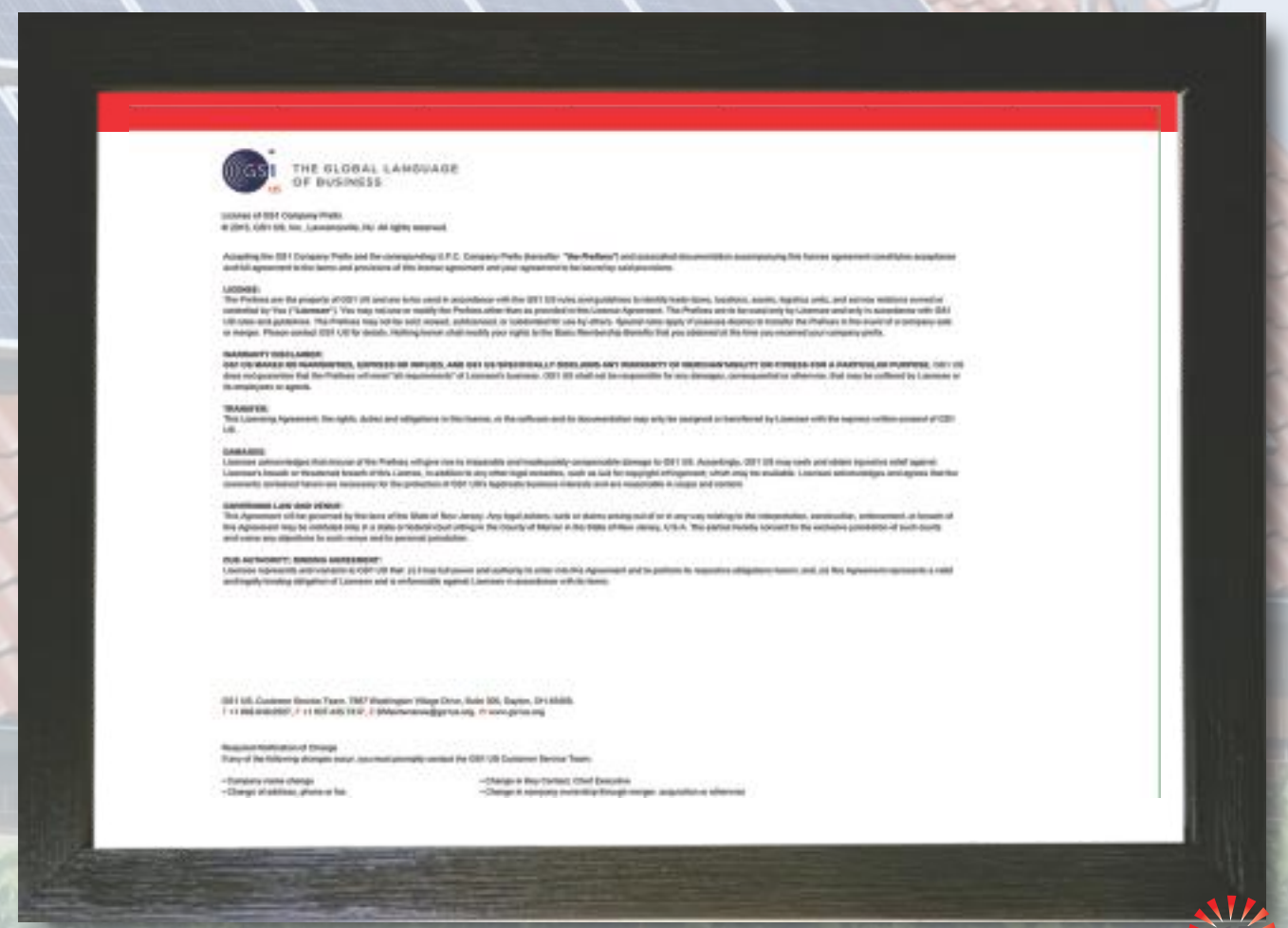
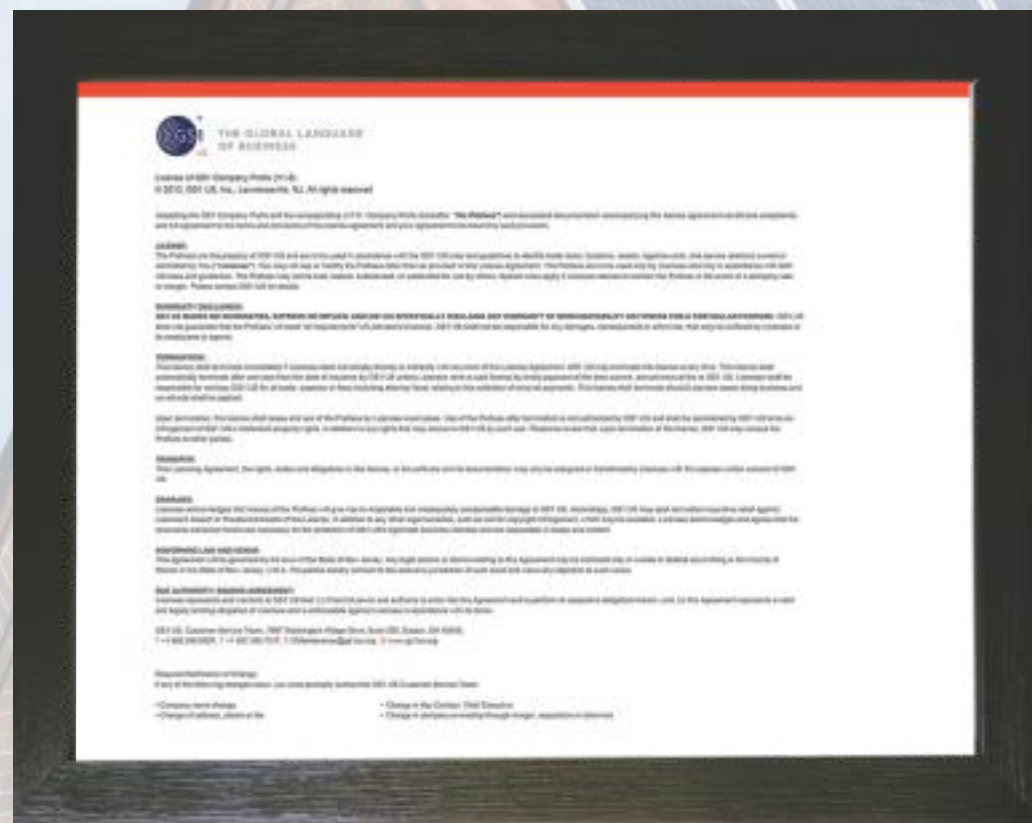
Model	IR-288	SIO - 14	SIO - 18
Chỉ tiêu			
Công suất	Max 8,8KW	Max 13,2kW	Max: 17.2 Kw
Điện áp	220V – 50/60Hz	220V – 50 / 60Hz	220 V
Tiết diện dây dẫn	2 x 6mm	2 x 16mm	2 x 25mm
Kích thước (dài x cao x rộng)	43 x 6,4 x 28 (cm)	51 x 35,5 x 12,5 (cm)	51 x 35.5 x 12.5 (cm)
Trọng lượng	4 kg	12.25 kg	12.25 kg
Xuất xứ	Nhập khẩu từ USA	Nhập khẩu từ USA	Nhập khẩu từ USA
Cường độ dòng điện	40A	60 A	80 A
Lưu lượng nước	Tối thiểu 1 lít/phút Tối đa 8 lít/ phút	Tối thiểu 1.9 lít/ phút Tối đa 14 lít/phút	Tối thiểu 1.9 lít/ phút Tối đa 17 lít/phút
Phạm vi áp suất	10 PSI - 100 PSI	15 PSI – 150 PSI	15 PSI – 150 PSI
Quy cách ngắt mạch	50A	80 AMP	100 AMP
Phạm vi nhiệt độ	60 độ C	60 độ C	60 độ C
Số phòng	10 phòng	15 - 20 phòng	30 phòng
Kết hợp thêm NLMT	500L	800L -1000L	1500L

Máy bơm nhiệt Heatpump



THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BƠM NHIỆT HEATPUMP

	MÁY DÂN DỤNG				MÁY CÔNG NGHIỆP			
Model No.	KF70-X	KF100-X	KF140-X	KF200-X	ARG-03S	ARG-05S	ARG-07S	ARG-10S
Công suất sinh nhiệt(Kw)	3,25	4,64	6,5	9,28	10	16	22	32
Công suất tiêu thụ(Kw)	0,86	1,22	1,71	2,45	2,63	4,21	5,79	8,42
Lưu lượng làm nóng(Lít/h)	70	100	140	200	220	350	470	700
Hệ số COP	3.8 ==> 5.3							
Nhiệt độ làm việc (độ C)	Từ -5 độ đến 43 độ C							
Nhiệt độ dầu ra (Max)	55				60			
Điện áp	220-240V /50Hz					380-415V /50Hz		
Máy nén	Panasonic				Copeland/Scroll Compressor			
Môi chất lạnh	R410/417A/22				R417/410A/22			
Hệ thống điều khiển					LCD tự động			
Hệ thống xả đông/phá băng					Tích hợp			
Độ ồn dB(a)	55				65		68	
Vỏ máy	Thép mạ kẽm sơn tĩnh điện/hoặc tùy chọn thêm INOX 304SUS							
Đường kính ống nước ra/vào	3/4’’	3/4’’	3/4’’	3/4’’	1’’	1’’	1 1/2’’	1 1/2’’
Lưu lượng bơm					3m3/h	4m3/h	7m3/h	13.8m3/h
Kích thước	750x300x510	930x360x560	930x360x560	1000x370x630	710x710x850	810x810x1055	810x810x1355	1580x910x1180
Trọng Lượng (Kg)	38	50	55	70	100	130	160	260
Bảo hành	2 năm							





Bể bơi Bốn mùa quận Hoàng Mai Hà Nội



Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà



Bệnh viện nam hiếm muộn Hà Nội



Chung cư cao cấp
Cho khách Nhật thuê ở Hải Dương



Chuỗi thẩm mỹ viện Xuân Hương



NHỮNG DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN



Vinhomes Hà Nội, Hồ Chí Minh



Sân Golf Tuần Châu Quảng Ninh



Nhà máy Japan best foods



Trụ sở tập đoàn Hoàng Hà



Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm



Thẩm mỹ viện Korean



Cung điện Xuân Thủy Ninh Bình



Handico Hải Phòng



Hyatt Regency Đà Nẵng



Khách sạn 4 sao Hải Hoà Tĩnh Gia Thanh Hoá



Resort Wildland Phú Quốc